

Số: 85/2020/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 15 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 734/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị D. T. H, sinh năm 1980

HKTT: Số 4 ngõ 27 Thái Thịnh, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 23 ngõ 99 Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh T. N. T, sinh năm 1980.

HKTT và nơi cư trú: Số 4 ngõ 27 Thái Thịnh, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị D. T. H và anh T. N. T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Xác nhận chị D. T. H và anh T. N. T có 01 con chung là cháu T. Đ. M, sinh ngày 13/10/2004. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị H và anh T, giao cháu T. Đ. M cho chị D. T. H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh T. N. T cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu hoặc khi có quyết định có

hiệu lực pháp luật khác thay thế.

Anh T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị D. T. H và anh T. N. T xác nhận anh chị không có tài sản chung. Ly hôn chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Chị D. T. H và anh T. N. T xác nhận anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ. Ly hôn chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa không xem xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị D. T. H nộp cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014757 ngày 04/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hạnh